

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện

Thời gian qua, tình hình chính trị, kinh tế và an ninh trên thế giới có nhiều biến động phức tạp, xung đột quân sự và căng thẳng địa chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới gia tăng, nhất là tại một số khu vực sản xuất và trung chuyển năng lượng lớn của thế giới, tác động trực tiếp đến nguồn cung dầu mỏ, khí đốt và than trên thị trường quốc tế, làm đứt gãy nguồn cung và gây biến động mạnh về giá năng lượng, tạo nhiều thách thức đối với các quốc gia phụ thuộc vào nhập khẩu năng lượng, làm gia tăng rủi ro đối với an ninh năng lượng của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Do đó, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xác định là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm giảm thiểu rủi ro về nguồn cung năng lượng, giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia và phát triển bền vững với các mục tiêu cụ thể như đến năm 2030 giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1 - 1,5%/năm; phấn đấu đạt tỷ lệ tiết kiệm điện tối thiểu đạt 3%/năm đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; phấn đấu giảm điện năng dùng cho truyền tải và phân phối trên toàn hệ thống đạt 5,8% vào năm 2030; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng; tối thiểu 50% phương tiện công cộng tại các thành phố chuyển sang dùng xe điện.

Trước những thách thức về an ninh năng lượng, biến động thị trường năng lượng thế giới và yêu cầu cấp thiết phải nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng của nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy chuyển đổi sang phương tiện giao thông điện, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Kịp thời lồng ghép, tích hợp mục tiêu tiết kiệm năng lượng vào các chiến lược, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản pháp luật của các ngành, lĩnh vực dự kiến ban hành trong thời gian tới.

b) Tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp tiết kiệm năng lượng, coi tiết kiệm năng lượng là giải pháp quan trọng nhằm giảm áp lực cung ứng năng lượng trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới biến động.

c) Thúc đẩy chuyển đổi sang phương tiện giao thông điện, phát triển hạ tầng sạc và khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học nhằm giảm phụ thuộc vào xăng dầu nhập khẩu.

d) Đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ và thiết bị có hiệu suất năng lượng cao; tối ưu hóa hệ thống sản xuất; tăng cường thu hồi và tái sử dụng nhiệt thải; ứng dụng công nghệ số trong quản lý năng lượng. Tập trung triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong các ngành: thép, xi măng, hóa chất, giấy và bột giấy, bia và nước giải khát, nhựa, dệt may, chế biến thực phẩm,...

đ) Phát triển hạ tầng trạm sạc điện; nghiên cứu các cơ chế, chính sách khuyến khích sản xuất và sử dụng xe điện; từng bước chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng và phương tiện công vụ sang sử dụng điện.

e) Khuyến khích nghiên cứu, phát triển và thí điểm ứng dụng hydrogen, ammonia và các nhiên liệu phát thải thấp trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và giao thông vận tải.

g) Khuyến khích sử dụng pin lưu trữ (BESS) ở các công suất khác nhau nhằm điều tiết lưới điện, đồng thời khuyến khích điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu, điện gió để giảm áp lực lên hệ thống điện.

h) Tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và giao thông.

2. Bộ Công Thương

a) Chủ trì theo dõi sát diễn biến thị trường năng lượng thế giới; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp điều hành phù hợp, hiệu quả.

b) Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; mở rộng danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đặc biệt đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các cơ sở khai thác, chế biến và vận chuyển xăng, dầu và than; hoàn thành trong quý II năm 2026.

c) Chỉ đạo các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh năng lượng khẩn trương có giải pháp, tìm kiếm nguồn cung xăng dầu, điện và khí, để bảo đảm đủ cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống người dân, nhất là trong giai đoạn

đứt gãy nguồn cung hiện nay, bảo đảm cung ứng đủ năng lượng trong bất cứ trường hợp nào.

d) Rà soát, hoàn thiện ngay hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng, hoàn thành trong quý II năm 2026.

đ) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững ngành năng lượng; thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, lưu trữ năng lượng, pin thể hệ mới, động cơ điện hiệu suất cao.

e) Thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ năng lượng, khuyến khích phát triển các doanh nghiệp dịch vụ năng lượng (ESCO), nghiên cứu cơ chế thí điểm, thử nghiệm có kiểm soát các mô hình đầu tư, kinh doanh, công nghệ tiết kiệm năng lượng mới nhằm huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho các dự án tiết kiệm năng lượng.

g) Tập trung xây dựng, hoàn thiện các quy chuẩn, định mức, tiêu chuẩn về tiêu thụ năng lượng trong sản xuất, phân phối và kinh doanh công nghiệp, hoàn thành trong quý III năm 2026.

h) Nghiên cứu xây dựng chương trình chuyển đổi thị trường hiệu suất năng lượng, loại bỏ đèn sợi đốt từ 20W đến 60W khỏi thị trường, hoàn thành trong quý III năm 2026.

i) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, quy chuẩn kỹ thuật an toàn, tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng cho thiết bị sạc, trạm sạc, hệ thống điện cho trạm sạc, hoàn thành trong quý III năm 2026.

k) Đẩy mạnh sử dụng xăng sinh học (E10), rà soát các điều kiện để sớm triển khai lộ trình chuyển đổi sang nhiên liệu sinh học (E10) trong tháng 4 năm 2026 để góp phần giảm 10% lượng tiêu thụ xăng khoáng.

l) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước phát triển công nghiệp hỗ trợ để cung ứng cho ngành công nghiệp xe điện.

m) Khẩn trương xây dựng các chương trình, kịch bản tiết kiệm năng lượng, đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong toàn xã hội, trong đó tập trung: Khuyến khích chuyển đổi sang phương tiện giao thông sử dụng điện và nhiên liệu sạch; tăng cường tiết kiệm xăng dầu trong hoạt động giao thông vận tải; khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

3. Bộ Xây dựng

a) Hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng nhằm thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, hoàn thành trong quý II năm 2026.

b) Đẩy mạnh áp dụng quy chuẩn công trình sử dụng năng lượng hiệu quả; thúc đẩy phát triển công trình xanh; tăng cường quản lý tiêu thụ năng lượng

trong các tòa nhà, công trình xây dựng do bộ quản lý.

c) Khuyến khích các dự án khu đô thị, bãi đỗ xe tích hợp hạ tầng sạc cho phương tiện giao thông điện.

d) Phối hợp với các địa phương thúc đẩy phát triển hệ thống giao thông công cộng sử dụng điện tại các đô thị lớn.

đ) Phối hợp với các địa phương tăng cường phát triển hệ thống giao thông công cộng, giao thông phi cơ giới nhằm giảm nhu cầu sử dụng phương tiện cá nhân và tiêu thụ xăng, dầu.

e) Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải để đề xuất bổ sung, sửa đổi có trọng tâm, trọng điểm nhằm sớm đạt được các mục tiêu chuyển đổi xanh trong giao thông.

4. Bộ Tài chính

a) Phối hợp Bộ Công Thương trong việc xây dựng và sớm trình Chính phủ Quỹ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hoàn thành trong năm 2026.

b) Khẩn trương nghiên cứu, ban hành cơ chế ưu đãi tài chính đối với các dự án tiết kiệm năng lượng theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 6 năm 2026.

c) Nghiên cứu, ban hành cơ chế khuyến khích sản xuất và sử dụng phương tiện giao thông điện theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 6 năm 2026.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng, phát triển và ứng dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ pin và công nghệ trạm sạc, pin lưu trữ thế hệ mới, động cơ hiệu suất cao.

6. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành, địa phương rà soát và phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học; thúc đẩy sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm nguyên liệu cho sản xuất ethanol nhiên liệu, hoàn thành trong năm 2026.

b) Tổ chức rà soát tiềm năng và thúc đẩy phát triển năng lượng sinh khối từ phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi và lâm nghiệp.

c) Xây dựng và hoàn thiện quy định về quản lý, thu hồi, tái chế pin xe điện và các chất thải liên quan nhằm bảo đảm phát triển phương tiện giao thông điện bền vững theo thẩm quyền, hoàn thành trong quý III năm 2026.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tăng cường triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, đặc

biệt trong khu vực cơ quan nhà nước, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý, hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

b) Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trạm sạc điện cho phương tiện giao thông điện phù hợp tình hình thực tế tại địa phương theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

c) Bổ sung quy hoạch, yêu cầu bố trí hạ tầng sạc điện cho hệ thống giao thông trong các khu đô thị và công trình xây dựng.

d) Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển xe buýt điện, taxi điện và các phương tiện giao thông sạch tại địa phương theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng năng lượng tại các cơ quan, văn phòng công sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về sử dụng năng lượng, mức tiêu thụ năng lượng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định. Tổ chức triển khai thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về hiệu suất năng lượng phương tiện, thiết bị và vật liệu xây dựng trong sản xuất, kinh doanh, phân phối trên địa bàn.

e) Rà soát danh sách các phụ tải ưu tiên trong cung cấp điện, đảm bảo tiêu chí hiệu quả, minh bạch, tránh lãng phí, hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

g) Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển mô hình điện mặt trời nổi mái phù hợp tình hình thực tế tại địa phương theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

8. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

a) Đẩy mạnh các chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải điện.

b) Xây dựng giải pháp khuyến khích khách hàng sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, hoàn thành trong quý II năm 2026.

c) Đẩy mạnh triển khai các giải pháp giảm điện năng dùng cho truyền tải và phân phối trên toàn hệ thống nhằm đạt mức 5,8% vào năm 2030.

d) Đẩy mạnh triển khai Chương trình quản lý nhu cầu phụ tải và các giải pháp tiết kiệm điện nhằm đạt mức tiết kiệm điện tối thiểu 3%/năm đối với khách hàng sử dụng điện là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.

đ) Xây dựng hệ thống điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối an toàn với lưới điện khu vực; bảo đảm cung cấp điện an toàn, hiệu quả, hoàn thành trong quý IV năm 2026.

e) Đơn vị truyền tải, phân phối điện phải xây dựng chương trình, kế hoạch, định mức và lộ trình cụ thể nhằm giảm tổn thất điện năng trong hệ thống truyền tải và phân phối, có trách nhiệm kiểm tra, giám sát chế độ non tải, quá tải của hệ thống lưới điện, hoàn thành trước quý IV năm 2026.

9. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

a) Triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong khai thác, chế biến và vận chuyển dầu khí.

b) Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến nhằm giảm tiêu hao năng lượng trong khai thác và chế biến dầu khí; tối ưu hóa hệ thống vận hành các nhà máy lọc hóa dầu và chế biến khí; tăng cường thu hồi và sử dụng khí đồng hành.

c) Chỉ đạo các cơ sở lọc dầu tập trung sản xuất, bảo đảm đáp ứng tối thiểu 70% nhu cầu xăng dầu trong nước; thực hiện dự trữ xăng dầu theo quy định.

d) Phát triển ngành công nghiệp khí theo chuỗi đồng bộ từ khai thác, thu gom, xử lý, vận chuyển, tồn trữ, nhập khẩu LNG, tái hóa khí đến tiêu thụ khí và phát điện, trong đó các hạ tầng nhập khẩu LNG được ưu tiên triển khai theo mô hình kho trung tâm (LNG hub) để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản.

đ) Triển khai thực hiện đánh giá phương án thu hồi và sử dụng hiệu quả về tài nguyên năng lượng, khí phát sinh trong khâu khai thác; kiểm soát hao hụt trong các khâu chế biến, sản xuất, vận chuyển, phân phối và tồn trữ trong hệ thống cung ứng của doanh nghiệp.

10. Các đơn vị phân phối, kinh doanh xăng dầu

a) Tăng cường kiểm soát định mức hao hụt trong các khâu vận chuyển, phân phối và tồn trữ trong hệ thống cung ứng của doanh nghiệp.

b) Chủ động nghiên cứu triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, vận chuyển và phân phối xăng dầu; tăng cường ứng dụng công nghệ, tối ưu hóa hệ thống logistics nhằm giảm tiêu hao năng lượng và phát thải.

c) Đẩy mạnh kinh doanh và phân phối các loại nhiên liệu sinh học và các loại nhiên liệu chất lượng cao ít phát thải, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải trong lĩnh vực giao thông vận tải.

11. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

a) Đẩy mạnh cơ giới hóa và tối ưu hóa hệ thống vận hành trong khai thác và vận chuyển than; giảm tiêu hao năng lượng trong hệ thống thông gió mỏ, bơm thoát nước mỏ và vận tải than.

b) Triển khai thực hiện đánh giá phương án thu hồi và sử dụng hiệu quả về tài nguyên năng lượng trong khâu khai thác; kiểm soát hao hụt trong các khâu sản xuất, vận chuyển, phân phối và tồn trữ trong hệ thống cung ứng của doanh nghiệp; định kỳ tổ chức rà soát và cập nhật quy định quản lý hao hụt than phù hợp với điều kiện khai thác than của Tập đoàn.

12. Các doanh nghiệp và cơ sở sử dụng năng lượng

a) Xây dựng và triển khai ngay các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

b) Đầu tư đổi mới công nghệ và áp dụng hệ thống quản lý định mức sử dụng năng lượng, khuyến khích áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.

13. Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong phạm vi quản lý.

15. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ, ngành và địa phương kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KGVX, PL;
- Lưu: VT, CN (2).

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính